

Số: 69 /QĐ-HCTNXPVN

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

BAN HÀNH QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHẤP HÀNH, ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ THƯỜNG TRỰC ĐOÀN CHỦ TỊCH HỘI KHÓA IV, NHIỆM KỲ 2019 – 2024

### ĐOÀN CHỦ TỊCH HỘI CỤU TNXP VIỆT NAM

- Căn cứ Nghị định 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ;
- Căn cứ Điều lệ Hội Cựu TNXP Việt Nam Khóa IV;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Cựu TNXP Việt Nam lần thứ IV, nhiệm kỳ (2019 -2024);
- Căn cứ nghị quyết kỳ họp thứ 2, Ban Chấp hành Hội Cựu TNXP Việt Nam ngày 06/7/2020.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Ban hành “Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch, Thường trực Đoàn Chủ tịch Khóa IV, nhiệm kỳ 2019-2024”.

**Điều 2.** Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Đoàn Chủ tịch, Thường trực Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội, các Ban, Văn phòng, các tổ chức thành viên Hội Cựu TNXP Việt Nam căn cứ quyết định thi hành.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- Lưu: TCKT-TT, VT.



**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHẤP HÀNH, ĐOÀN CHỦ TỊCH. THƯỜNG TRỰC ĐOÀN CHỦ TỊCH HỘI CỰU TNXP VIỆT NAM KHÓA IV, NHIỆM KỲ 2019-2024**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 69/QĐ-HCTNXPVN ngày 31/7/2020 của Ban Chấp hành)*

**CHƯƠNG I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.**

Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

1. Quy chế này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch, Thường trực Đoàn Chủ tịch trong quá trình hoạt động của Khóa IV, nhiệm kỳ 2019-2024, Hội Cựu TNXP Việt Nam.

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Đoàn Chủ tịch, cơ quan Thường trực Trung ương Hội, các cơ quan tham mưu của Hội, các tổ chức thành viên của Hội Cựu TNXP Việt Nam.

**Điều 2.**

Mục đích yêu cầu

1. Làm rõ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan lãnh đạo hội trong quá trình hoạt động nhiệm kỳ IV (2019-2024); điều hành công tác Hội giữa 2 kỳ Đại hội, giữa các kỳ họp của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch và công tác điều hành của Thường trực Đoàn Chủ tịch.

2. Đảm bảo các hoạt động của hội trong suốt nhiệm kỳ, không bị xáo trộn. Xây dựng hội vững mạnh về các mặt tư tưởng, chính trị và tổ chức, thực hiện tốt Điều lệ và pháp luật về hội.

**Điều 3.**

Căn cứ xây dựng quy chế

1. Nghị định 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ và các Văn bản quy phạm pháp luật về hội;

2. Điều lệ Hội Cựu TNXP Việt Nam Khóa IV, đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV, nhiệm kỳ 2019-2024 thông qua ngày 14/12/2019 và được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 361/QĐ-BNV ngày 28/5/2020.

3. Nghị quyết Đại hội IV, Hội Cựu TNXP Việt Nam nhiệm kỳ 2019-2024.

## **CHƯƠNG II**

### **TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN BAN CHẤP HÀNH**

#### **Mục I**

#### **Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Chấp hành Trung ương Hội**

##### **Điều 4.**

Ban Chấp hành Trung ương Hội là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ Đại hội, có nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều lệ Hội Cựu TNXP Việt Nam.

##### **Điều 5.**

Ban Chấp hành có trách nhiệm và quyền hạn:

1. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội và mọi hoạt động của Hội; quyết định chương trình công tác hàng năm và các biện pháp để thực hiện Nghị quyết của Đại hội; thông qua báo cáo hoạt động hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Đoàn Chủ tịch và định hướng nội dung hoạt động trong nhiệm kỳ tới, giới thiệu nhân sự Ban Chấp hành khóa mới để trình Đại hội.

2. Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội. Quyết định kế hoạch tổ chức Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường khi cần thiết theo đề nghị của Đoàn Chủ tịch.

3. Ban Chấp hành ủy quyền cho Đoàn Chủ tịch hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội, ban hành các quy chế thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành đã được quy định trong Điều lệ Hội; quyết định ban hành quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch và Thường trực Đoàn Chủ tịch, quy chế hoạt động của Ban Kiểm tra.

4. Quyết định số lượng ủy viên Đoàn Chủ tịch; bầu và miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo của Hội, bao gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, ủy viên Đoàn Chủ tịch, Trưởng ban Kiểm tra.

5. Bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Đoàn Chủ tịch, ủy viên Ban Kiểm tra; xem xét kỷ luật, miễn nhiệm, cho nghỉ công tác đối với các ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội, ủy viên Đoàn Chủ tịch, ủy viên Ban Kiểm tra vi phạm Điều lệ, vi phạm pháp luật và các lý do khác do Điều lệ Hội quy định theo đề nghị của Đoàn Chủ tịch.

6. Quyết định các vấn đề quan trọng khác về tổ chức, bộ máy, hoạt động của cơ quan Trung ương Hội và Ban Chấp hành theo đề nghị của Đoàn Chủ tịch.

### **Điều 6.**

Ban Chấp hành tham gia ý kiến vào các văn bản pháp luật có liên quan đến Cựu TNXP, kiến nghị với cơ quan Đảng và Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức có liên quan về các chế độ, chính sách đối với tổ chức Hội Cựu TNXP và TNXP đã hoàn thành nhiệm vụ. Tham gia giám sát và phản biện xã hội những vấn đề được pháp luật quy định.

## **Mục II**

### **Trách nhiệm và quyền hạn của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội**

#### **Điều 7.**

Ủy viên Ban Chấp hành có quyền:

1. Là đại biểu đương nhiên tham dự Đại hội đại biểu Hội Cựu TNXP Việt Nam; biểu quyết thông qua các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội và của Ban Chấp hành.

2. Ứng cử, đề cử vào các cơ quan, các chức danh lãnh đạo Hội.

3. Chất vấn Đoàn Chủ tịch, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các thành viên Ban Chấp hành, các tổ chức của Hội và yêu cầu được cung cấp thông tin về những vấn đề có liên quan.

4. Được Trung ương Hội cung cấp thông tin về tổ chức và hoạt động của Hội; Báo cáo 6 tháng, hàng năm, các báo cáo chuyên đề và bản tin của Hội.

### **Điều 8.**

Ủy viên Ban Chấp hành có trách nhiệm:

1. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Chấp hành; nghiên cứu, đóng góp xây dựng các nghị quyết, chương trình hoạt động của Ban Chấp hành; tham gia các hoạt động do Ban Chấp hành và Đoàn Chủ tịch phân công; gương mẫu thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Hội.

2. Cùng tập thể Ban Chấp hành Hội viên tổ chức ở địa phương mình, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Ban Chấp hành, của Đoàn Chủ tịch và các văn bản hướng dẫn của Thường trực Đoàn Chủ tịch; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội là Chủ tịch các Tỉnh, Thành hội, chịu trách nhiệm về toàn bộ các hoạt động của Hội viên tổ chức ở địa phương mình trước pháp luật và Điều lệ Hội; nắm tâm tư, nguyện vọng và phản ánh kịp thời những vấn đề hội viên quan tâm; phát hiện những nhân tố mới, những kinh nghiệm hay, những điển hình tiên tiến báo cáo với Đoàn Chủ tịch và Ban Chấp hành để động viên kịp thời và có thêm căn cứ đề ra các chủ trương và chương trình công tác của Hội.

3. Ủy viên Ban Chấp hành là Chủ tịch Hội các hội viên tổ chức ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động của Hội viên tổ chức ở địa phương mình với Trung ương Hội theo định kỳ 6 tháng, 1 năm và bất thường để Thường trực Đoàn Chủ tịch tổng hợp, báo cáo với Đoàn Chủ tịch và Ban Chấp hành theo qui định.

4. Ủy viên Ban Chấp hành ở các cơ quan, đoàn thể và trong cơ quan Trung ương Hội, ngoài việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Chấp hành còn phải làm tốt nhiệm vụ cơ quan giao và thường xuyên báo cáo công việc cho Thường trực Đoàn Chủ tịch.

## **CHƯƠNG III NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHẤP HÀNH**

### **Điều 9.**

1. Ban Chấp hành Trung ương Hội hoạt động theo Điều lệ Hội, tuân thủ quy định của pháp luật và quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch, Thường trực Đoàn Chủ tịch; theo đúng nguyên tắc dân chủ, hiệp thương và đồng thuận. Mọi hoạt động của Ban Chấp hành được tiến hành thảo luận công khai, dân chủ.

2. Ban Chấp hành Trung ương Hội mỗi năm họp ít nhất 1 lần, có thể họp bất thường khi có đề nghị của Đoàn Chủ tịch hoặc trên 1/2 tổng số ủy viên Ban Chấp hành, các cuộc họp họp lệ khi có quá 1/2 số ủy viên tham gia. Nghị quyết của Ban Chấp hành phải được quá 1/2 tổng số ủy viên Ban Chấp hành biểu quyết tán thành, Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín; việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quy định. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì ý kiến quyết định theo đề nghị của Chủ tịch.

3. Ban Chấp hành họp ban hành Nghị quyết hoặc kết luận, tùy theo hình thức văn bản.

## **CHƯƠNG IV**

### **PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG VÀ CHẾ ĐỘ HỘI HỌP CỦA BAN CHẤP HÀNH**

#### **Điều 10.**

Phương thức hoạt động chủ yếu của Ban Chấp hành Trung ương Hội là thảo luận thông qua nội dung hội nghị định kỳ hàng năm, hội nghị bất thường và các hội nghị chuyên đề khác của Ban Chấp hành.

#### **Điều 11.**

Trong các hội nghị Ban Chấp hành, các ủy viên Ban Chấp hành đóng góp ý kiến bằng phát biểu trực tiếp hoặc bằng văn bản gửi Đoàn Chủ tịch. Những ý kiến khác nhau được thảo luận kỹ trước khi biểu quyết. Trong trường hợp đặc biệt không tổ chức họp tập trung được có thể họp trực tuyến, các quyết định, nghị quyết có thể biểu quyết bằng hình thức văn bản, điện thoại trực tiếp, thư điện tử (E-mail).

**Điều 12.**

Các ủy viên Ban Chấp hành được thông báo ngày giờ, địa điểm, nội dung họp và cung cấp các tài liệu kèm theo trước ngày họp.

**CHƯƠNG V**  
**TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN VÀ NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG CỦA**  
**ĐOÀN CHỦ TỊCH, THƯỜNG TRỰC ĐOÀN CHỦ TỊCH**

**Điều 13.**

Đoàn Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban chấp hành; Đoàn Chủ tịch Hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội và một số ủy viên; số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Đoàn Chủ tịch do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Đoàn Chủ tịch cùng với nhiệm kỳ của Đại hội; khi khuyết ủy viên Đoàn Chủ tịch thì Ban Chấp hành bầu bổ sung trong số ủy viên Ban Chấp hành khi đủ điều kiện.

Đoàn Chủ tịch có nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể như sau:

1. Thay mặt Ban Chấp hành chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;
2. Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;
3. Ban hành các quy chế, quy định của Hội theo ủy quyền của Ban Chấp hành Hội và các quy chế, quy định thuộc thẩm quyền của Đoàn Chủ tịch;
4. Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hội theo Quy chế của Hội.

**Điều 14.**

Thường trực Đoàn Chủ tịch do Đoàn Chủ tịch phân công, là bộ phận thường trực của Đoàn Chủ tịch và được Đoàn Chủ tịch giao nhiệm vụ triển khai thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đại hội, Ban chấp hành, Đoàn Chủ tịch.

Thường trực Đoàn Chủ tịch có nhiệm vụ quản lý điều hành mọi hoạt động thường xuyên của Trung ương Hội, cụ thể như sau:

1. Thay mặt Đoàn Chủ tịch, quản lý, điều hành, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện Nghị quyết, Quyết định, Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch và các hoạt động thường xuyên của Hội giữa 2 kỳ họp của Đoàn Chủ tịch.

2. Chuẩn bị nội dung, chương trình các kỳ họp của Ban chấp hành, Đoàn Chủ tịch và các chương trình, hoạt động theo quyết định của Đoàn Chủ tịch.

3. Xây dựng các báo cáo, quy chế, quy định của Hội để trình Đoàn Chủ tịch, Ban Chấp hành thông qua.

4. Hướng dẫn, phối hợp công tác với các Hội Cựu TNXP ở địa phương hoạt động phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội và quy định của pháp luật. Triển khai và tổ chức thực hiện các Nghị quyết; Quyết định; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; Quy chế quản lý, chi tiêu tài chính của Đoàn Chủ tịch đến tổ chức, hội viên của Hội và các quy định trong nội bộ cơ quan Trung ương Hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

5. Phối hợp với Ban Kiểm tra giám sát việc thực hiện quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch, Thường trực Đoàn Chủ tịch và các quy chế làm việc của các tổ chức, đơn vị do Trung ương Hội thành lập; quản lý công tác tài chính và các hoạt động kinh tế của Hội.

## **Điều 15.**

Nguyên tắc hoạt động của Đoàn Chủ tịch, Thường trực Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch, Thường trực Đoàn Chủ tịch hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của Điều lệ Hội và pháp luật.

2. Đoàn Chủ tịch, Thường trực Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc, dân chủ, hiệp thương, đồng thuận, quyết định theo đa số. Các quyết định của Đoàn Chủ tịch, Thường trực Đoàn Chủ tịch là hợp lệ khi có sự đồng thuận của 2/3 thành viên tham dự họp.

3. Giữa hai kỳ hội nghị Đoàn Chủ tịch, Ban Chấp hành có những vấn đề quan trọng cần có ý kiến thống nhất của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch thì



Thường trực Đoàn Chủ tịch có văn bản hoặc điện xin ý kiến Đoàn Chủ tịch, Ban chấp hành để triển khai kịp thời.

## **CHƯƠNG VI**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC VÀ CÁC ỦY VIÊN ĐOÀN CHỦ TỊCH**

#### **Điều 16.**

Chủ tịch Hội có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Chủ tài khoản của Hội.
2. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hội, các cơ quan chuyên ngành từng lĩnh vực hoạt động của Hội, trước Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch về mọi hoạt động của Hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội theo quy định của Điều lệ; Nghị quyết Đại hội; Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch.
3. Chỉ đạo chuẩn bị và chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch, Thường trực Đoàn Chủ tịch. Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội, Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch.
4. Thay mặt Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch, Thường trực Đoàn Chủ tịch ký các văn bản của Hội gửi đến các cơ quan Đảng, Nhà nước, Đoàn thể ở Trung ương và lãnh đạo các địa phương.
5. Ký quyết định thành lập, giải thể các tổ chức thuộc Hội, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo của các tổ chức do Hội thành lập theo nghị quyết của Ban Chấp hành hoặc của Đoàn Chủ tịch Hội.
6. Chủ tịch Hội đồng thi đua, Hội đồng kỷ luật của Hội.

#### **Điều 17.**

Phó Chủ tịch Hội là người giúp Chủ tịch giải quyết các công việc của Đoàn Chủ tịch và Ban Chấp hành. Có trách nhiệm và quyền hạn:

1. Trực tiếp giải quyết những nhiệm vụ do Chủ tịch phân công, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch về những quyết định của mình.

2. Hướng dẫn, nắm tình hình tổ chức, hoạt động của Hội viên tổ chức ở địa phương về triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đoàn Chủ tịch, Ban Chấp hành; đề xuất với Đoàn Chủ tịch những chủ trương, biện pháp về tổ chức và hoạt động của Hội.

3. Thay mặt Thường trực Đoàn Chủ tịch làm việc với các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, các tổ chức chính trị-xã hội ở lĩnh vực mình phụ trách hoặc ở các lĩnh vực khác khi được Chủ tịch phân công.

4. Thay mặt Chủ tịch giải quyết một số công việc của Hội khi được Chủ tịch ủy quyền hoặc Thường trực Đoàn Chủ tịch phân công.

5. Được ký các văn bản thuộc lĩnh vực phụ trách và chịu trách nhiệm về các văn bản đó.

### **Điều 18.**

Phó Chủ tịch thường trực giúp Chủ tịch phụ trách chung cơ quan Trung ương Hội và thay mặt Chủ tịch (khi Chủ tịch đi vắng) giải quyết công việc thường xuyên của Trung ương Hội, có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Điều hành công việc thường xuyên của Thường trực Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội theo yêu cầu của Chủ tịch Hội.

2. Xây dựng các quy chế hoạt động của cơ quan Hội, báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch để trình Đoàn Chủ tịch phê duyệt.

3. Định kỳ báo cáo với Thường trực Đoàn Chủ tịch, Chủ tịch, Đoàn Chủ tịch, Ban Chấp hành về các hoạt động của Hội.

4. Dự thảo các báo cáo đột xuất, 6 tháng, hàng năm, báo cáo tổng kết nhiệm kỳ về các hoạt động của Hội.

5. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Thường trực Đoàn Chủ tịch, Đoàn Chủ tịch và Ban Chấp hành về điều hành hoạt động của Hội.

6. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Thường trực Đoàn Chủ tịch, Đoàn Chủ tịch và Ban Chấp hành về quản lý, hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc

(khi được phân công). Chỉ đạo, quản lý công tác tài chính theo qui chế thu, chi của Hội và quy định của pháp luật.

7. Được Chủ tịch Hội ủy quyền về một số công việc của chủ tài khoản và ký các văn bản gửi các cơ quan Trung ương và nội bộ Hội.

### **Điều 19.**

Các ủy viên Đoàn Chủ tịch có trách nhiệm và quyền hạn:

1. Tham dự các cuộc họp, các hoạt động của Ban Chấp hành và Đoàn Chủ tịch.

2. Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương và phương pháp công tác của Hội.

3. Thay mặt Thường trực Đoàn Chủ tịch làm việc với các Bộ, ngành ở Trung ương và địa phương để thực hiện các nhiệm vụ của Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội hoặc Thường trực Đoàn Chủ tịch.

4. Ủy viên Đoàn Chủ tịch được Đoàn Chủ tịch cử làm Thường trực Đoàn Chủ tịch thì thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch, Đoàn Chủ tịch và Thường trực Đoàn Chủ tịch.

## **CHƯƠNG VII**

### **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, HỘI HỌP CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH, THƯỜNG TRỰC ĐOÀN CHỦ TỊCH**

### **Điều 20.**

Đoàn Chủ tịch họp ít nhất 06 tháng một lần, khi cần thiết có thể họp bất thường. Thường trực Đoàn Chủ tịch họp ít nhất mỗi tháng hai lần, có thể họp bất thường khi cần thiết và thực hiện chế độ hội ý hàng tuần để tiếp nhận thông tin và giải quyết kịp thời những việc đột xuất.

### **Điều 21.**

Các Nghị quyết, chương trình hoạt động của Đoàn Chủ tịch là hợp lệ khi có trên ½ số ủy viên Đoàn Chủ tịch tán thành. Quyết định của Thường trực Đoàn Chủ tịch là hợp lệ khi có trên ½ số thành viên thường trực tán thành.

### **Điều 22.**

1. Các ủy viên Đoàn Chủ tịch được Văn phòng Trung ương Hội cung cấp các thông tin về tổ chức, hoạt động của Hội, Trung ương Hội, các chủ trương của Đảng, các chính sách và pháp luật của Nhà nước có liên quan đến tổ chức Hội và cựu TNXP.

2. Ủy viên Đoàn Chủ tịch khi đi dự các hội nghị hoặc đi làm việc với các cơ quan, các địa phương do Thường trực Đoàn Chủ tịch phân công được Văn phòng Trung ương Hội hỗ trợ tiền tàu xe.

## **CHƯƠNG VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 23.**

Ban Chấp hành giao cho Đoàn Chủ tịch chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy chế; ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Đoàn Chủ tịch có trách nhiệm thực hiện và chấp hành quy chế.

### **Điều 24.**

Quy chế này có 8 Chương, 24 Điều, được Ban Chấp hành Hội Cựu TNXP Việt Nam thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2020 có hiệu lực thi hành kể từ ngày Chủ tịch hội ký ban hành.

Trong quá trình thực hiện quy chế, những vấn đề chưa hợp lý sẽ được trao đổi thống nhất trong Ban chấp hành, để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình hoạt động và pháp luật về hội.